|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**TRƯỜNG THCS HOÀNH SƠN**ĐỀ CHÍNH THỨC** | **HƯỚNG DẪN CHẤM****ĐỀ THI GIỮA KÌ 2 MÔN NGỮ VĂN 9**Năm học: 2023 – 2024**Thời gian làm bài: 120 phút** (Hướng dẫn chấm gồm: 06 trang) |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu 1 | Câu 2 | Câu 3 | Câu 4 | Câu 5 | Câu 6 | Câu 7 | Câu 8 |
| A | B | C | D | B | C | B | A |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** | **TRẮC NGHIỆM** | **2,0** |
|  | *Mỗi câu trả lời đúng cho: 0,25 điểm**Trả lời sai* ***hoặc*** *có nhiều hơn 1 đáp án* ***hoặc*** *không trả lời: 0,0 điểm* |  |
| **II** | **ĐỌC- HIỂU VĂN BẢN** | **2,0** |
|  | **1** | Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận**Hướng dẫn chấm:*** *Điểm 0,5: Trả lời đúng như trên*
* *Điểm 0,0: Trả lời sai hoặc không trả lời*
 | 0,5 |
| **2** | Em hiểu nghĩa của từ *"mắc bẫy"* trong câu văn: *Có nhiều người có khả năng vực dậy, đứng lên rồi nhẹ nhàng bước tiếp như thể chẳng có chuyện gì xảy ra, nhưng cũng có nhiều người chỉ có thể ngồi một chỗ và vẫn luôn tự hỏi lí do vì sao bản thân lại có thể dễ dàng “mắc bẫy” đến như thế…"* là: Sa vào nơi người ta muốn lừa mình.**Hướng dẫn chấm:*** *Điểm 0,5: Trả lời đúng như trên.*
* *Điểm 0,25: có cách diễn đạt khác nhưng nêu rõ được bản chất nghĩa của từ.*
 | 0,5 |
|  | **3** | Nêu nội dung chính của đoạn văn. Gồm 2 nội dung:* Con người biết đứng lên sau vấp ngã vì mỗi lần vấp ngã là một lần ta rút ra được những bài học cho bản thân.
* Mọi người nên sống hết mình, hướng về tương lai tốt đẹp để không phải nuối tiếc khi nhìn lại quá khứ.

**Hướng dẫn chấm:*** *Nêu được đủ 2 ý trên cho 0,5 điểm.*
* *Nêu được 1 ý cho 0,25 điểm.*
* *Trả lời sai hoặc không trả lời không cho điểm.*

*\* Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách nhưng vẫn hướng vào nội dung nói trên. Mỗi ý đúng cho 0,25 điểm* | 0,5 |
|  | **4** | Tác giả cho rằng: *“Bất kì vấp ngã nào trong cuộc sống cũng đều mang**lại cho ta một bài học đáng giá.”,* vì: |  0,5 |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  |  | * Vấp ngã giúp con người có được những trải nghiệm trong cuộc sống, học được những bài học quý giá.
* Rèn cho con người có bản lĩnh, ý chí để vươn lên.

- …**Hướng dẫn chấm:*** *Nêu được từ 2 lý do phù hợp trở lên cho 0,5 điểm.*
* *Nêu được 1 lý do phù hợp cho 0,25 điểm.*
* *Trả lời sai hoặc không trả lời không cho điểm.*

*\* Chấp nhận những cách diễn đạt khác nhau, nếu phù hợp vẫn cho điểm.* |  |
| **III** | **TẬP LÀM VĂN** | **6,0** |
| **1** | Từ gợi ý của đoạn văn trong phần đọc - hiểu văn bản, em hãy viết đoạn văn (khoảng 13-15 câu) trình bày suy nghĩ của em về vấn đề: *Cuộc sống không bao giờ hết những thử thách*. | **1,5** |
| *a. Đảm bảo hình thức đoạn văn:* Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo nhiều cách khác nhau, song đúng cấu trúc của một đoạn văn nghịluận, đảm bảo về số dòng 13-15 câu. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận:* suy nghĩ về vấn đề: *Cuộc sống không bao giờ hết những thử thách*. | 0,25 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận:** *Giải thích:*

+ Thử thách là những yếu tố gây khó khăn, cản trở đến việc thực hiện một công việc, một kế hoạch, một mục tiêu nào đó mà buộc con người ta phải vượt qua.+ Nội dung của vấn đề: Là sự đúc kết, trải nghiệm, lời khuyên mọi người về quy luật của cuộc sống.* *Bàn luận:*

+ Con người luôn luôn phải đối diện với những thử thách trong lao động, học tập và trong tất cả các mối quan hệ xã hội. Không có ai sống mà không phải đối diện với những thử thách trong cuộc đời.+ Những thử thách là cần phải có để phát triển. Thử thách là một đòi hỏi tất yếu, là động lực để con người phấn đấu và vươn lên trong cuộc sống.+ Con người cần phải biết đương đầu và vượt qua thử thách thì mới có thể tồn tại, phát triển và hướng tới thành công.+ Để vượt qua thử thách, con người cần có sức mạnh và luôn luôn rèn luyện để có sức mạnh, cả về vật chất lẫn tinh thần.+ Trong thực tế cuộc sống, có rất nhiều người đã vượt qua những thử thách để đến với thành công, góp phần thúc đẩy sự phát triển của xã hội.* HS nêu ngắn gọn dẫn chứng: …
* *Bài học nhận thức và hành động:*

+ Mỗi người cần phải có dũng khí, bản lĩnh để chấp nhận và đương đầu với thử thách.+ Bản thân rèn kỹ năng sống, có tri thức, niềm tin vào cuộc sống để vượt | 0,75 |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  |  | qua những thử thách trong cuộc đời… |  |
| *d. Sáng tạo:* Có cách diễn đạt sáng tạo, mới mẻ về vấn đề. | 0,25 |
| **Hướng dẫn chấm:*** ***Điểm 1,25 điểm - 1,5 điểm****: Đảm bảo các yêu cầu trên, văn viết có sức thuyết phục cao với lí lẽ và dẫn chứng hợp lí, lập luận chặt chẽ, diễn đạt có giọng điệu riêng.*
* ***Điểm 0,75 điểm - 1,0 điểm:*** *Đảm bảo tương đối đầy đủ các yêu cầu trên, văn viết có sức thuyết phục, diễn đạt mạch lạc.*
* ***Điểm 0,25 điểm- 0,5 điểm****: Đảm bảo các yêu cầu trên ở mức độ sơ sài, lập luận chưa thực sự thuyết phục, còn có nhiều lỗi chính tả.*
* ***Điểm 0,0 điểm****: Không làm hoặc lạc đề hoàn toàn.*
 |  |
| **2** | *“Bài thơ “Mùa xuân nho nhỏ” là tiếng lòng tha thiết yêu mến và gắn bó với đất nước với cuộc đời; thể hiện ước nguyện chân thành của nhà thơ được cống hiến cho đất nước, góp “một mùa xuân nho nhỏ” của mình vào mùa xuân lớn của dân tộc.”* (Ngữ văn 9, tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam)Phân tích đoạn thơ từ: *"Đất nước bốn ngàn năm...Dù là khi tóc bạc."* để làm rõ nhận định trên. | **4,5** |
|  **\* Yêu cầu chung**: HS biết cách tạo lập một bài văn nghị luận về văn học thông qua một nhận định. Diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; phân tách các luậnđiểm rõ ràng, mạch lạc. |
| **\* Yêu cầu cụ thể:** |
| *a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận gồm 3 phần***:** Mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài dẫn dắt, nêu được vấn đề hợp lí; thân bài triển khai được vấn đề thành nhiều đoạn văn liên kết chặt chẽ với nhau cùng làm sáng tỏvấn đề; kết bài khái quát được vấn đề. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:** Hiểu được ý kiến nhận định trích trong đề bài.

Phân tích ba khổ thơ trong bài thơ *“Mùa xuân nho nhỏ”* để làm sáng tỏ ý kiến đó. |  0,25 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận:* Chia vấn đề nghị luận thành các luận điểm, luận cứ phù hợp, thuyết phục; sử dụng tốt các thao tác lập luận; biết kết hợp giữa nêu lí lẽ và đưa dẫn chứng. HS có thể triển khai theonhững cách khác nhau, nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau: | 3,5 |
|  **c.1. Giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm và trích dẫn ý kiến.** | 0,25 |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  |  |  **c.2. Giải thích nội dung ý kiến:*** Ý kiến đã nhấn mạnh giá trị nội dung của bài thơ “*Mùa xuân nho nhỏ”* trong việc thể hiện tình cảm, tư tưởng, lí tưởng sống cao đẹp của nhà thơ Thanh Hải.
* Ba khổ thơ tiêu biểu được Thanh Hải khắc họa sinh động nội dung đó,

đúng với nhận xét trên. | 0,25 |
|  **c.3. Phân tích đoạn thơ** **Luận điểm 1: *Trước hết đó là tiếng lòng tha thiết yêu mến và gắn bó với đất nước với cuộc đời của nhà thơ. (Khổ 1 đoạn thơ)**** Nhà thơ suy ngẫm về đất nước với niềm tự hào, cảm phục và niềm tin vào tương lai đất nước. Tác giả tổng kết lịch sử *“bốn ngàn năm”* của đất nước bằng hai tính từ rất ngắn gọn, hàm súc: *“vất vả, gian lao”,* thể hiện sự thấu hiểu, tình yêu, sự trân trọng, tự hào về lịch sử dân tộc.
* Đất nước được nhân hóa qua cụm từ *“vất vả và gian lao”* gợi cho ta cảm nhận đất nước trở nên gần gũi mang bóng dáng của người mẹ tần tảo, chịu đựng hi sinh, trải qua bao thử thách vẫn kiêu hãnh, ngoan cường.
* Đất nước được hình dung bằng một hình ảnh so sánh rất đẹp*: “Đất nước như vì sao”.* So sánh để làm ngời lên sắc sáng đẹp lung linh, sức sống trường tồn của đất nước, khẳng định niềm tự hào, tin tưởng của nhà thơ về tương lai phía trước của đất nước, không một thế lực nào có thể ngăn cản được, càng trong gian khó thì vẻ đẹp của đất nước càng tỏa sáng.
* Từ *“cứ”* kết hợp với cụm động từ *“đi lên phía trước”* thể hiện tư thế hiên ngang, ý chí quyết tâm, niềm tin tưởng sắt đá vào tương lai tươi sáng của đất nước, đất nước Việt Nam sẽ giàu đẹp sánh vai cùng các cường quốc trên thế giới.

Điệp từ *“đất nước”* lặp lại hai lần nhấn mạnh sự vận động đi lên của lịch sử và khẳng định sự trường tồn vĩnh cửu của đất nước\* ***Luận điểm 2: Ước nguyện chân thành của nhà thơ được cống hiến cho đất nước. (Khổ 2 đoạn thơ)**** Nhà thơ tự nguyện hòa vào cuộc sống vĩ đại của nhân dân, đất nước;

hòa nhập hết lòng nhưng không làm mất đi bản sắc riêng: phân tích những hình ảnh đẹp, tự nhiên, biện pháp liệt kê *“con chim hót*, *một cành hoa, một nốt trầm”,* ẩn dụ *“ nốt trầm xao xuyến”* điệp ngữ *“ta làm”.** Khẳng định đó không chỉ là khát vọng riêng của cá nhân nhà thơ mà còn là khát vọng chung của nhiều người: phân tích sự chuyển biến trong cách xưng hô từ *“tôi”* sang*“ta”.*
* Điệp từ “*một”* diễn tả sự bình dị, khiêm nhường.

Nét riêng trong những câu thơ của Thanh Hải là ở chỗ đề cập đến một vấn đề lớn của nhân sinh quan - vấn đề của đời sống cá nhân trong mối quan hệ với cộng đồng, một cách thiết tha nhỏ nhẹ qua những hình tượng đơn sơ mà chứa đựng nhiều cảm xúc. (Có thể liên hệ *“Một khúc ca xuân”* của Tố Hữu)-> Đánh giá chung cả khổ:...**\* *Luận điểm 3: Ước nguyện chân thành của nhà thơ gửi gắm ở lý tưởng sống cao đẹp: cống hiến âm thầm, hi sinh lặng lẽ cho cuộc đời (Khổ 3 đoạn thơ)*** | 0,751,0 0,75 |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  |  |  -Phân tích hình ảnh ẩn dụ *“mùa xuân nho nhỏ”* để thể hiện lẽ sống, lý tưởng sống cao đẹp.* Nghệ thuật đảo ngữ cùng các từ ngữ giàu sắc thái biểu cảm *“lặng lẽ”,* động từ *“dâng”* để bày tỏ ước nguyện đẹp, khiêm nhường mà tha thiết, mong muốn góp công sức cuộc đời mình như *“bông hoa, tiếng chim, nốt trầm”* để làm đẹp, vui cho cuộc đời.
* Hình ảnh hoán dụ *“tuổi hai mươi”* tượng trưng cho tuổi trẻ, *“tóc bạc*” tượng trưng cho tuổi già cùng điệp ngữ *“dù là”* lặp lại hai lần nhấn mạnh ước nguyện chân thành tha thiết không có giới hạn thời gian và tuổi tác. Khát vọng dâng hiến cho cuộc đời là mãi mãi...

***c* .4. Đánh giá:*** *Khẳng định tính đúng đắn của ý kiến nhận xét có trong đề:* Ý kiến là sự đánh giá chính xác về giá trị nội dung, tư tưởng của bài thơ “*Mùa xuân nho nhỏ”* qua 3 đoạn thơ*.* Từ đó cho thấy tình yêu cuộc sống, yêu đất nước và khát vọng được cống hiến cho đời của nhà thơ Thanh Hải.
* *Khẳng định sự thành công của đoạn thơ*: Với thể thơ năm chữ, hình ảnh thơ đẹp, giản dị mang ý nghĩa biểu tượng; ngôn ngữ thơ trong sáng, giàu nhạc điệu; kết hợp linh hoạt các biện pháp nghệ thuật ẩn dụ, hoán dụ, điệp ngữ,... Đoạn thơ là tiếng lòng tha thiết yêu mến và gắn bó với đất nước, với cuộc đời; thể hiện ước nguyện chân thành của nhà thơ được cống hiến cho đất nước, góp “*mùa xuân nho nhỏ”* của mình vào mùa xuân lớn của dân tộc. Tiếng lòng của nhà thơ Thanh Hải chính là tiếng lòng của triệu triệu trái tim, con người Việt Nam.

- *Ý nghĩa của vấn đề đối với người sáng tác và độc giả*: Lối sống đẹp của nhà thơ đã hòa cùng lối sống đẹp của biết bao thế hệ. Lối sống đẹp của nhà thơ chính là tình cảm của ông với cuộc đời, quê hương, đất nước. Lối sống đẹp của nhà thơ đã để lại trong ta suy ngẫm về lẽ sống, sống cho có ý nghĩa | 0,5 |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  |  | *d. Chính tả, ngữ pháp*: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháptiếng Việt. | 0,25 |
| *e. Sáng tạo:* Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện cảm xúc sâu sắc, mớimẻ về vấn đề , đánh giá sắc sảo về nghệ thuật sáng tác của Thanh Hải | 0,25 |
| **Hướng dẫn chấm:*** ***Mức 4,0-4,5 điểm:*** *HS đáp ứng tốt các yêu cầu trên, lập luận chặt chẽ, kiến thức phong phú, hành văn lưu loát, văn phong giàu hình ảnh, cảm xúc, bài viết có những kiến giải riêng độc đáo.*
* ***Mức 3-3,75 điểm:*** *HS đáp ứng tương đối tốt các yêu cầu trên nhưng phần giải thích ý kiến còn vụng về sơ lược hoặc phần phân tích, chứng minh theo định hướng chưa thật tốt. Có thể còn một số sai sót về diễn đạt, chính tả.*
* ***Mức 2-2,75 điểm:*** *HS đáp ứng được các yêu cầu trên nhưng phần giải thích ý kiến và phân tích chứng minh ý kiến theo định hướng đều chưa thật tốt còn mắc nhiều lỗi diễn đạt, chính tả.*
* ***Mức 1-1,75 điểm:*** *Đáp ứng khoảng một nửa yêu cầu của đề bài, văn viết nghèo cảm xúc.*
* ***Mức 0,5 điểm:*** *Không hiểu đề hoặc bài viết có ý nhưng quá sơ lược, chưa làm nổi bật vấn đề nghị luận , mắc nhiều lỗi diễn đạt.*
* ***Mức 0 điểm:*** *HS không làm bài.*

**Lưu ý:*****Giám khảo cân nhắc trong tổng thể bài làm văn của thí sinh, linh hoạt chấm tránh đếm ý cho điểm.*** |  |

# \* Lưu ý chung:

* Sau khi chấm điểm từng câu, giám khảo cân nhắc để cho điểm toàn bài một cách hợp lí, đảm bảo đánh giá đúng trình độ thí sinh, khuyến khích sự sáng tạo.
* Đảm bảo toàn bài lẻ đến 0,25 điểm, không làm tròn.

**----------HẾT--------**